Kinh Đại Phước Đức phổ thơ



First Printing, 2023

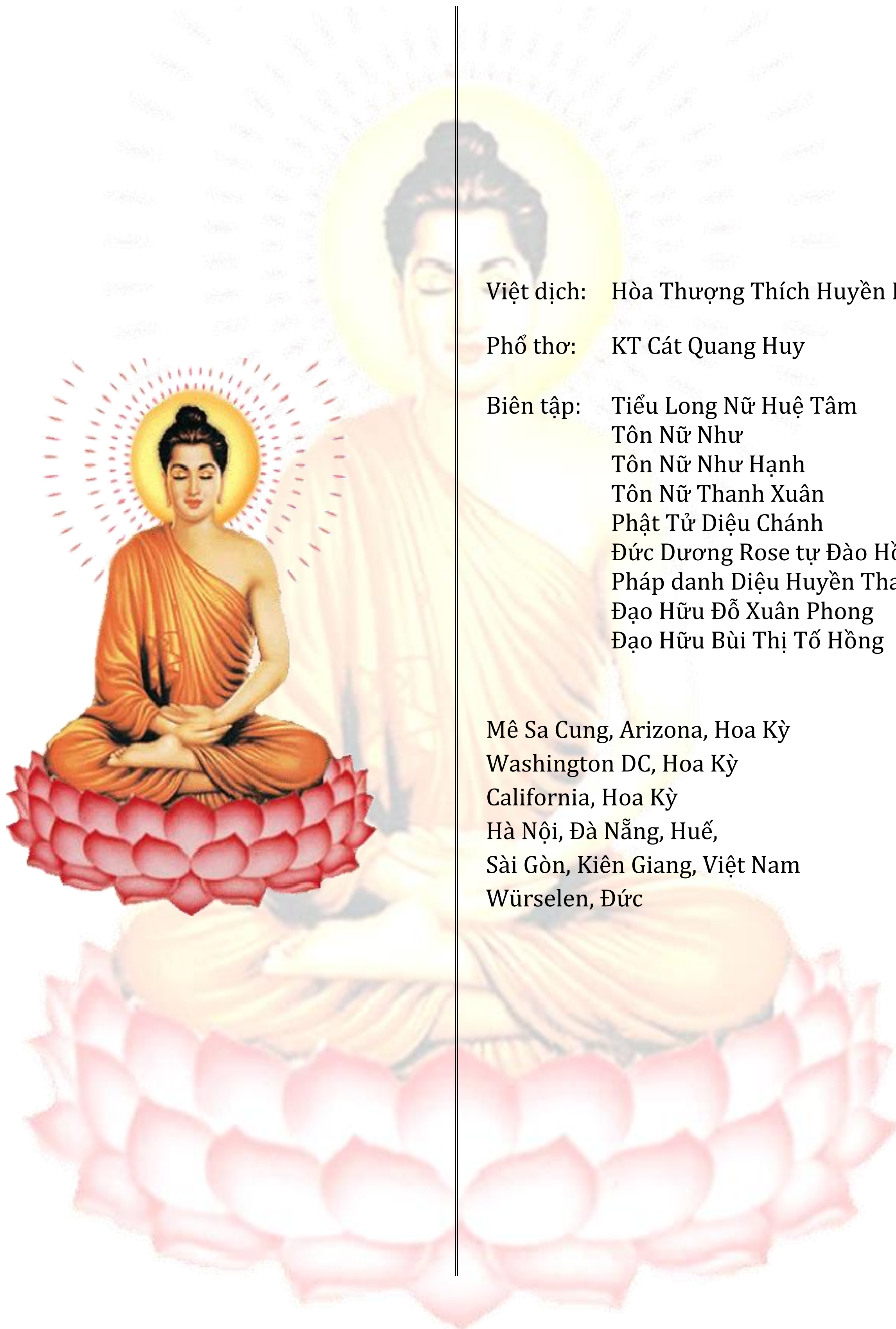
Images: OpenClipart – Vectors on Pixabay

ISBN 978-1-4477-8185-1
Imprint: Lulu.com

Kinh Đại Phước Đức

Phổ thơ





Việt dịch: Hòa Thượng Thích Huyền Diệu

Phổ thơ: KT Cát Quang Huy

Biên tập: Tiểu Long Nữ Huệ Tâm
Tôn Nữ Như
Tôn Nữ Như Hạnh
Tôn Nữ Thanh Xuân
Phật Tử Diệu Chánh
Đức Dương Rose tự Đào Hồng,
Pháp danh Diệu Huyền Thanh
Đạo Hữu Đỗ Xuân Phong
Đạo Hữu Bùi Thị Tố Hồng

Mê Sa Cung, Arizona, Hoa Kỳ
Washington DC, Hoa Kỳ
California, Hoa Kỳ
Hà Nội, Đà Nẵng, Huế,
Sài Gòn, Kiên Giang, Việt Nam
Würselen, Đức



MỤC LỤC

NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA KINH ĐẠI PHƯỚC ĐỨC 8

KHAI KINH 10

NIỆM HƯƠNG 10

CÚNG HƯƠNG 10

NGUYỆN HƯƠNG 12

TÁN PHẬT 12

QUÁN TƯỞNG PHẬT 13

ĐẢNH LỄ TAM BẢO 13

TÁN LƯ HƯƠNG 14

CHÚ ĐẠI BI 14

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN 15

KỆ KHAI KINH 15

MAHA MANGALA SUTTA 16

KINH ĐẠI PHƯỚC ĐỨC 19

BẢN PHỔ THƠ 21

TÓM TẮT 25

NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA KINH ĐẠI PHƯỚC ĐỨC

(Chép từ trang mạng của chùa Từ Tâm
https://chuatutam.net/kinh-dai-phuc-duc-mahamangala-sutta)

Kinh này được dịch từ Mahamangala sutta (Sutta Nipata II) thuộc Tiểu Bộ Kinh I trong tạng Pali. Kinh tương đương trong tạng Hán là phẩm Cát Tường (phẩm thứ 42) của kinh Pháp Cú Thí Dụ (211, tạng kinh Đại Chính Tân Tu).

Kinh Đại Phước Đức là một trong những đoạn kinh quan trọng thuộc Tam Tạng kinh điển mà Đức Phật Thích Ca đã thuyết pháp độ sanh. Kinh Phước Đức được diễn tả trong mười bài kệ.
"Maha" nghĩa là "Lớn ; Đại ; To".
"Mangala" nghĩa là "Phước Đức, điều thiện, sự may mắn, phước lành, gia tài tốt".
"Sutta" nghĩa là "Kinh". Mahamangala Mahamangala Sutta có thể dịch là Kinh Đại Phước Đức hay Kinh Phước Đức Lớn.

Trong truyền thống các nước Phật giáo, nhất là các nước theo Nam Tông thì Kinh Phước Đức được truyền tụng trong các buổi lễ như một kinh chú màu nhiệm. Tu sĩ hoặc Phật tử tin tưởng rằng, **khi tụng hoặc khi nghe và thực hành bản Kinh Phước Đức thì sẽ gặp được nhiều may mắn và tránh được tai nạn trong cuộc đời. Người chí thành trì tụng và thực hành Kinh Phước Đức sẽ được thành công và an lạc dù ở bất cứ nơi nào**.

Vào các ngày đầu Xuân, những người con Phật lên chùa dâng hương cầu nguyện, mong ước một năm mới bình an, thịnh vượng. Bên cạnh việc lễ bái, cầu nguyện, cúng dường … nếu người nào hữu duyên được đọc tụng và hành trì theo Kinh Phước Đức thì chắc chắn sẽ gặt hái được phước báo vạn sự cát tường như ý.
Theo Tạng kinh và các tài liệu liên hệ, bài kinh này được truyền thống Phật giáo các nước cho biết rằng nguyên do Phật nói kinh này tại Tu Viện Cấp Cô Độc, nơi vườn Thái tử Kỳ Đà – gần nước Xá Vệ – suốt mười hai năm. Thiên và Nhân đã tranh cãi và bất đồng ý kiến về việc làm cùng ý nghĩa về Phước Đức.
Vua Phạm Thiên đã theo lời khuyên của Sakka, đại diện đến hỏi Phật về ý nghĩa thật của sự Phước Đức. Phật Thích Ca đã giải thích tường tận và đã khuyên chư Thiên cũng như Nhân loại **nên học và thực hành Ba mươi tám điều Phước Đức để tu thân mình được an lành, hạnh phúc và tất cả những người xung quanh mình cũng đều được Phước Đức (ấy là điều tối ư quan trọng, chứ không phải trì tụng suông)**.



KHAI KINH

NIỆM HƯƠNG

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN:
Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN:
Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN:
Án nga nga nẵng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thệ trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ Đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bể khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

Nam-mô hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*



NGUYỆN HƯƠNG

Nam mô thập phương thường trụ Tam bảo tác đại chứng minh.
Nam mô Phật bổn sư Thích Ca Mâu Ni tác đại chứng minh.

Chúng con *(Tên, tuổi, Pháp danh, cư ngụ tại)* …

Hôm nay là ngày … tất cả đệ tử chúng con thành tâm quỳ trước Phật đài tác lễ trì tụng Kinh Đại Phúc Đức …

Cúi mong Tam Bảo thường ở mười phương quang giáng đạo tràng chứng minh cho lòng thành của chúng con, khiến chúng con oan khiên dứt sạch, bệnh căn thuyên giảm, gia quyến an khang, lòng tin Tam Bảo càng sâu, tâm từ đối với chúng sinh tăng trưởng.

Nguyện cho chánh pháp được lan truyền khắp chốn, lời Phật dạy được phổ biến muôn nơi, người người từ bỏ tham, giận, si mê, tưới tẩm từ bi, hạnh phúc, thương yêu đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau, làm lành lánh dữ, thế giới dứt nghiệp binh đao, muôn loài an vui giải thoát.

Tất cả đệ tử chúng con thành tâm quỳ trước Phật đài đồng sám hối cầu siêu, hồi hướng cho các hương linh …, anh linh các oan hồn uổng tử, các chiến sĩ trận vong, các anh hùng nghĩa tử được thính pháp nghe kinh, được thừa tư công đức, phát tâm tỉnh giác, lìa khổ tối tăm, khởi niệm từ bi, xa rời đường dữ, tin sâu Tam Bảo, tin cõi Phật an vui.

Khắp nguyện: Kẻ mất siêu thăng, người còn phúc lạc, chúng sinh được thấm nhuần mưa pháp, mọi người đều chứng ngộ Phật thừa.

Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận.

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời
Trước bảo tòa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Phật là đấng giác ngộ mình
Độ người thoát khỏi, tử sinh bao đời
Từ bi, trí tuệ rạng ngời
Là thầy ba cõi, trời người xưa nay.
Chí tâm đảnh lễ:
Tất cả chư Phật ba đời thường trú trong mười phương. *(Lạy một lạy)*

Pháp là phương thuốc diệu thay
Chữa lành bệnh khổ, muôn loài chúng sinh
Như vầng trăng sáng lung linh
Soi đường ra khỏi, u minh mê mờ.
Chí tâm đảnh lễ:
Tất cả chánh pháp ba đời thường trú trong mười phương. *(Lạy một lạy)*

Tăng là những bậc chân tu
Biết đời huyễn mộng, giã từ ra đi
Thấm nhuần trí tuệ, từ bi
Độ đời thoát khỏi tham si khổ sầu.
Chí tâm đảnh lễ:
Tất cả Tăng bậc Hiền Thánh ba đời thường trú trong mười phương. *(Lạy một lạy)*

(Bắt đầu vô chuông mõ)

Ba tiếng chuông bảy tiếng mõ.
Một tiếng chuông một tiếng mõ.
Một tiếng chuông một tiếng mõ.
Một tiếng chuông bảy tiếng/ một hồi mõ.

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt
Pháp giới mông huân
Chư Phật hải hội tất diệu văn
Tùy xứ kiết tường vân
Thành ý phương ân
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ tát Ma ha tát. *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại bi Hội thượng Phật Bồ tát. *(3 lần)*

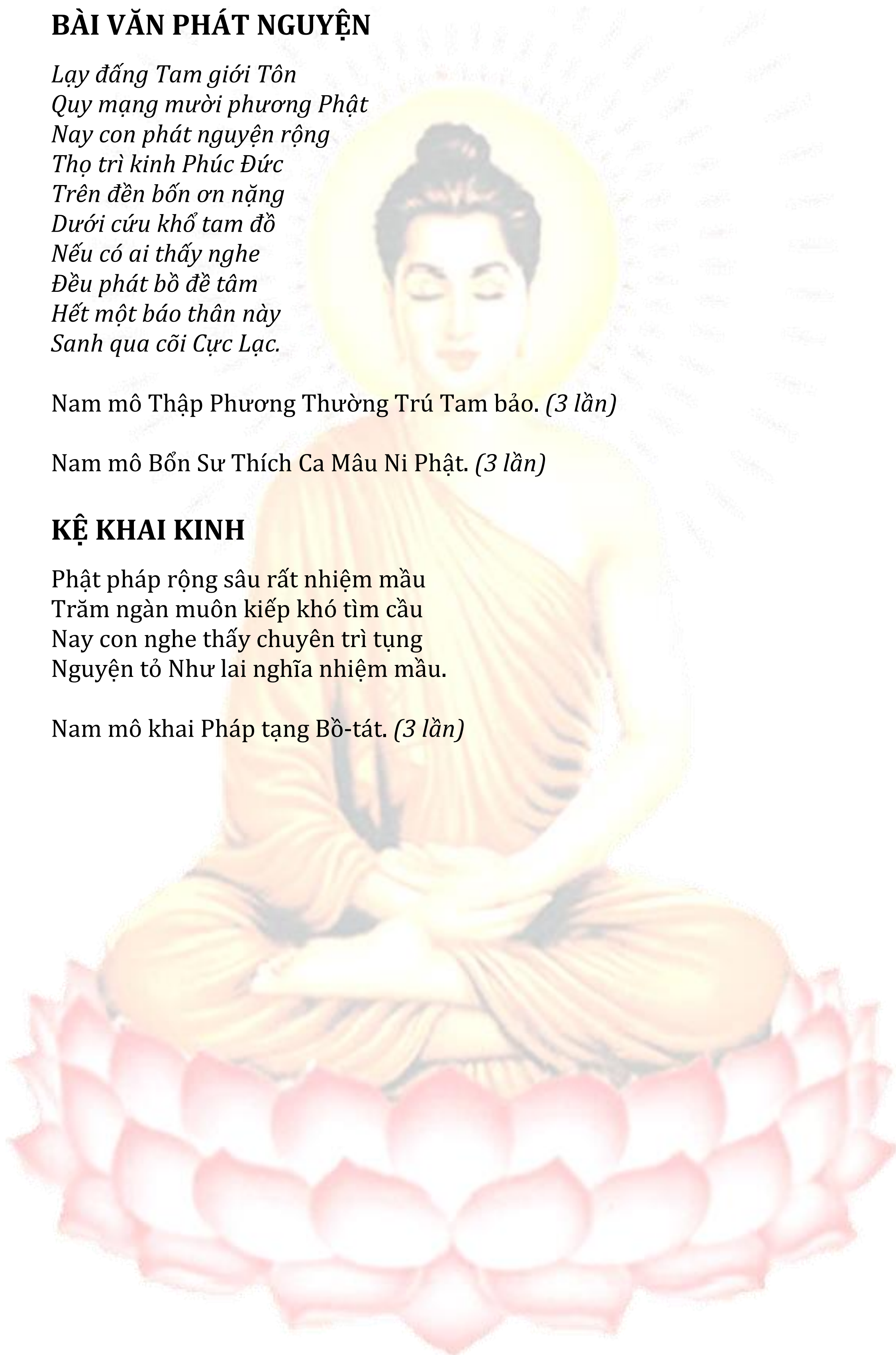
Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, Hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, A thệ dựng, tát bà tát đa na ma bà già, Ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án! a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, Cu lô cu lô yết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, A ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô. Bồ đề dạ bồ đề dạ, Bồ đà dạ bồ đà dạ, Di đế rị dạ, na ra cẩn trì, Địa rị sắc ni na, Ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, Ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ. Thất bàn ra dạ. ta bà ha. Na ra cẩn trì. Ta bà ha. Ma ra na ra. Ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, Ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, Ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, Ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, Ta bà ha. Ma bà lợi thắng yết ra dạ, Ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da, Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, Ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(3 lần)*



BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật
Nay con phát nguyện rộng
Thọ trì kinh Phúc Đức
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát bồ đề tâm
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Thập Phương Thường Trú Tam bảo. *(3 lần)*

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(3 lần)*

KỆ KHAI KINH

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam mô khai Pháp tạng Bồ-tát. *(3 lần)*

MAHA MANGALA SUTTA

Evam me sutam:
Ekam samayam Bhagavā
Sāvatthiyam viharati Jetavane
Anāthapindikassa ārāme.

Atha kho aññatarā devatā
abhikkantāya rattiyā
abhikkantavannā
kevalakappam Jetavanam obhāsetvā
yena Bhagavā tenupasankami
upasankamitvā
Bhagavantam abhivādetvā
ekamantam atthāsi.

Ekamantam thitā kho sā devatā
Bhagavantam gāthāya ajjabhāsi:

Bahū devā manussā ca,
Mangalāni acintayum,
Ākankhamānā sotthānam,
Brūhi mangalam uttamam.

(Đức Phật trả lời:)
Patirūpadesavāso ca,
Pubbe ca katapuññatā,
Attasammāpanidhi ca,
Etam mangalam uttamam.

Asevanā ca bālānam,
Panditānañca sevanā,
Pūjā ca pūjanīyānam,
Etam mangalam uttamam.

Bāhu-saccañca sippañca,
Vinayo ca susikkhito,
Subhāsitā ca yā vācā,
Etam mangalam uttamam.

Mātāpitu upatthānam,
Puttadārassa sangaho,
Anākulā ca kammatā,
Etam mangalam uttamam.

Dānañca dhammacariyā ca,
Ñātakānañca sangaho,
Anavajjāni kammāni,
Etam mangalam uttamam.

Āratī viratī pāpā,
Majjapānā ca saññamo,
Appamādo ca dhammesu,
Etam mangalam uttamam.

Gāravo ca nivāto ca,
Santutthī ca kataññutā,
Kālena dhammassavanam,
Etam mangalam uttamam.

Khantī ca sovacassatā,
Samanānañca dassanam,
Kālena dhammasākacchā,
Etam mangalam uttamam.

Tapo ca brahmacariyañca,
Ariyasaccāna dassanam,
Nibbāna sacchikiriyā ca,
Etam mangalam uttamam.

Phutthassa lokadhammehi,
Cittam yassa na kampati,
Asokam virajam khemam,
Etam mangalam uttamam.

Etādisāni katvāna,
Sabbatthamaparājitā,
Sabbattha sotthim gacchanti,
Tantesam mangalam uttaman'ti. .



KINH ĐẠI PHƯỚC ĐỨC

Chính tôi được nghe như vầy: Một thuở nọ khi Đức Thế Tôn cư ngụ tại thành Xá Vệ, tại Tu Viện Cấp Cô Độc trong vườn Kỳ Đà. Hôm đó, trời đã về khuya, có một vị Thiên Giả hiện xuống thăm Ngài, hào quang và vẻ đẹp của Thiên Giả làm sáng cả vườn cây. Sau khi đảnh lễ Đức Thế Tôn, vị Thiên Giả đứng sang một bên và cung kính tham vấn Ngài bằng một bài kệ:

Nhiều Thiện Nhân thao thức
Muốn biết về Phước Đức
Để sống được an lành
Xin Đức Thế Tôn chỉ dạy.

Sau đây là lời Đức Thế Tôn:

Nên tránh kẻ xấu ác (1)
Hãy gần bậc hiền lành (2)
Tôn kính bậc đáng kính (3)
Là Phước Đức lớn nhất.

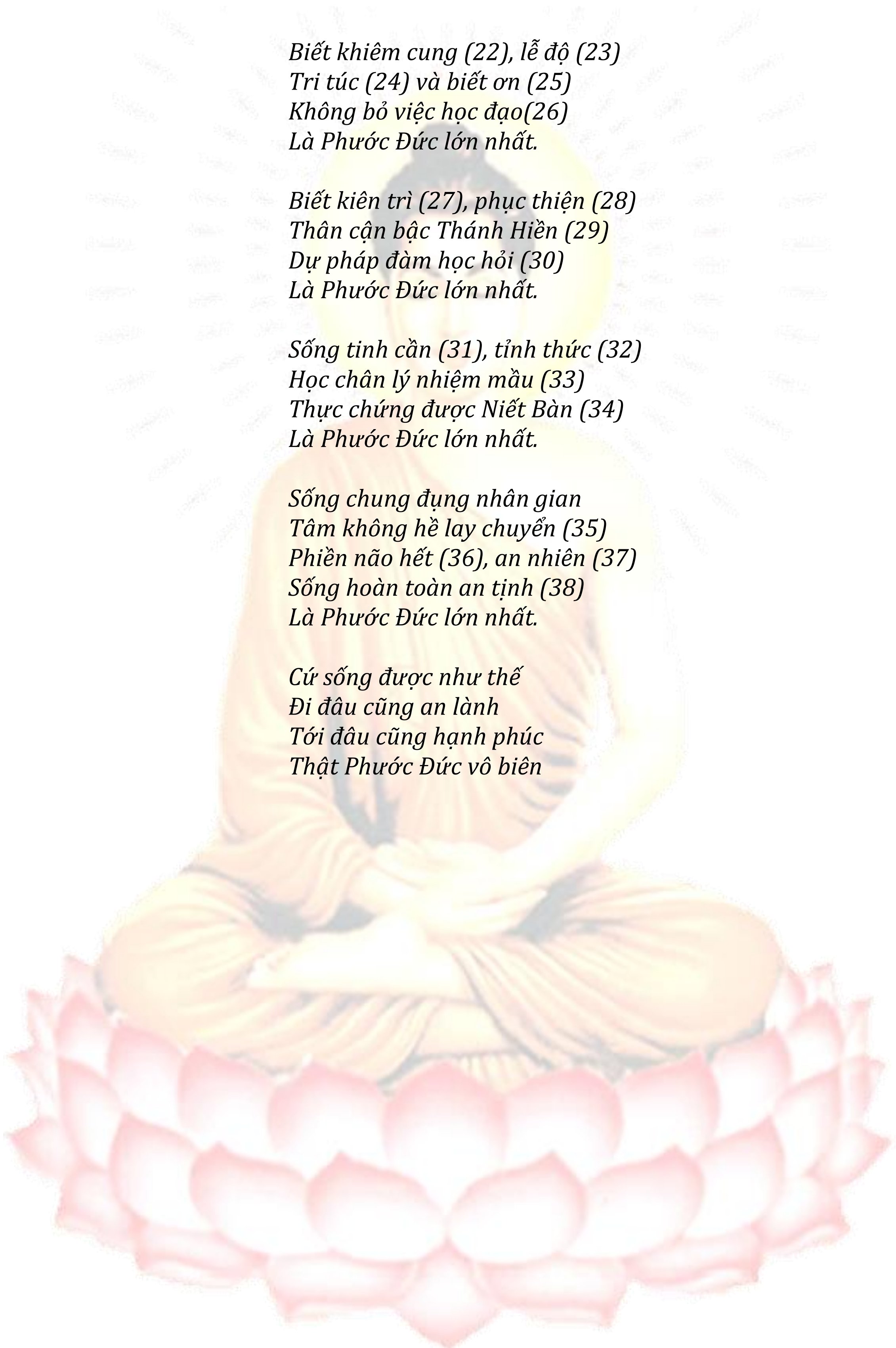
Sống trong môi trường tốt (4)
Đã tạo tác nhân lành (5)
Được đi trên đường chánh(6)
Là Phước Đức lớn nhất.

Có học (7), có nghề hay (8)
Biết hành trì giới luật (9)
Biết nói lời ái ngữ (10)
Là Phước Đức lớn nhất.

Được phụng dưỡng mẹ cha (11)
Yêu thương gia đình mình (12)
Được hành nghề an lạc (13)
Là Phước Đức lớn nhất.

Sống ngay thẳng (14), bố thí (15)
Giúp quyến thuộc thân bằng (16)
Hành xử không tỳ vết (17)
Là Phước Đức lớn nhất.

Tránh không làm điều ác (18)
Nên xa các tội lỗi (19)
Không say sưa nghiện ngập(20)
Tinh cần làm việc lành (21)
Là Phước Đức lớn nhất.



Biết khiêm cung (22), lễ độ (23)
Tri túc (24) và biết ơn (25)
Không bỏ việc học đạo(26)
Là Phước Đức lớn nhất.

Biết kiên trì (27), phục thiện (28)
Thân cận bậc Thánh Hiền (29)
Dự pháp đàm học hỏi (30)
Là Phước Đức lớn nhất.

Sống tinh cần (31), tỉnh thức (32)
Học chân lý nhiệm mầu (33)
Thực chứng được Niết Bàn (34)
Là Phước Đức lớn nhất.

Sống chung đụng nhân gian
Tâm không hề lay chuyển (35)
Phiền não hết (36), an nhiên (37)
Sống hoàn toàn an tịnh (38)
Là Phước Đức lớn nhất.

Cứ sống được như thế
Đi đâu cũng an lành
Tới đâu cũng hạnh phúc
Thật Phước Đức vô biên

BẢN PHỔ THƠ

Chính bản thân tôi nghe như vậy
Phật ngày kia tại Xá Vệ Thành
Trong vườn Kỳ Đà đẹp xinh
Nơi Cấp Cô Độc thành tâm cúng dường

Ngày hôm đó trời đang chuyển tối
Có thiên nhơn hiện tới thăm Ngài
Hào quang sáng cả vườn cây
Đảnh lễ Đức Phật xong rồi chắp tay

Tham vấn Ngài bằng bài kệ tụng
Hỏi Thế Tôn cách sống an lành:

Nhiều thiên nhân hiện đang thắc mắc
Muốn biết về phước đức sạch trong
Để có cuộc sống an lành
Cúi xin Đức Phật rộng lòng bảo ban

Đức Phật mới trả lời rằng:

Nên tránh xa những phường xấu ác (1)
Và hãy gần những bậc hiền lành (2)
Tôn kính các đấng thiện nhân (3)
Đó là phước đức tối tôn trên đời

Biết sống nơi môi trường tốt sạch (4)
Lại thường xuyên tạo tác nhân lành (5)
Đi trên đường chánh thong dong (6)
Đó là phước đức tối tôn trên đời



Có học vấn (7) nghề hay độ nhật (8)
Biết hành trì giới luật tinh cần (9)
Biết nói ái ngữ dịu dàng (10)
Đó là phước đức tối tôn trên đời

Hạnh phúc thay mẹ cha thờ phụng (11)
Được yêu thương trọn vẹn gia đình (12)
Hành nghề an lạc yên bình (13)
Đó là phước đức tối linh trên đời

Sống ngay thẳng (14) thường hay bố thí (15)
Việc họ hàng quyết chí giúp ngay (16)
Sống không tỳ vết tuyệt vời (17)
Đó là phước đức trên đời tối tôn

Thường nhủ lòng không làm điều ác (18)
Nên tránh xa các việc bất nhân (19)
Không nghiện ngập (20) hay làm lành (21)
Đó là phước đức tối tôn trên đời

Biết khiêm cung (22) lại hay lễ độ (23)
Tri túc luôn (24) và có biết ơn (25)
Học đạo phải nhớ luôn luôn (26)
Đó là phước đức tối tôn trên đời

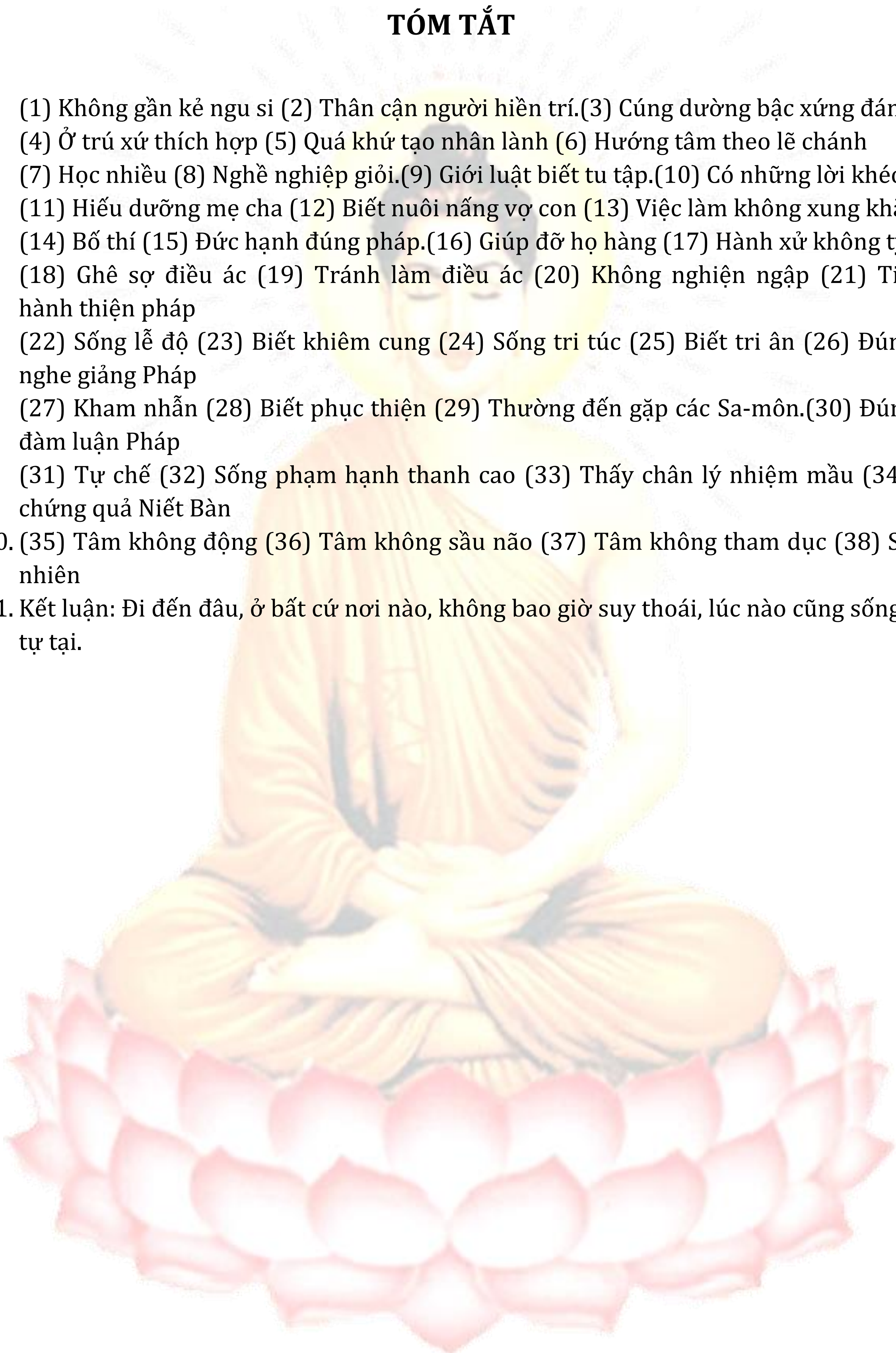
Biết kiên trì (27) nói lời phục thiện (28)
Thường cận thân các đấng thánh hiền (29)
Pháp đàm học hỏi thường xuyên (30)
Đó là phước đức vô biên trên đời

Sống tinh cần (31) tuyệt vời tỉnh thức (32)
Chân lý mầu ra sức tu hành (33)
Thực chứng được cảnh Niết Bàn (34)
Đó là phước đức tối tôn trên đời

Trong nhân gian tâm lay không chuyển (35)
Phiền não tan (36) nên hiện an nhiên (37)
Sống trong an tịnh thường xuyên (38)
Đó là phước đức vô biên trên đời

Hãy cứ sống được hay như thế
Đi tới đâu cũng sẽ an lành
Hạnh phúc luôn mãi hiện tiền
Thật là phước đức vô biên trên đời

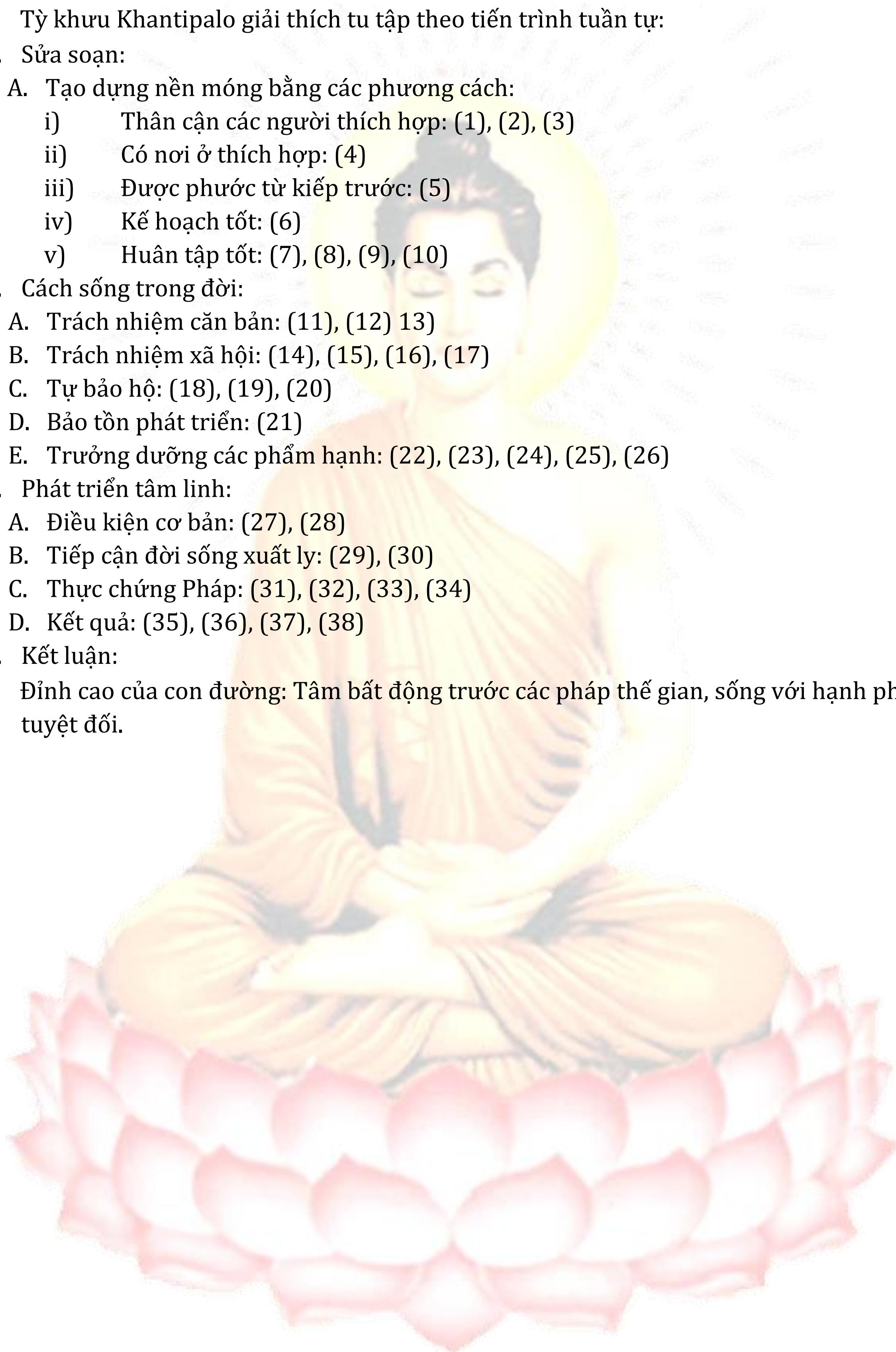




TÓM TẮT

1. (1) Không gần kẻ ngu si (2) Thân cận người hiền trí.(3) Cúng dường bậc xứng đáng
2. (4) Ở trú xứ thích hợp (5) Quá khứ tạo nhân lành (6) Hướng tâm theo lẽ chánh
3. (7) Học nhiều (8) Nghề nghiệp giỏi.(9) Giới luật biết tu tập.(10) Có những lời khéo nói
4. (11) Hiếu dưỡng mẹ cha (12) Biết nuôi nấng vợ con (13) Việc làm không xung khắc
5. (14) Bố thí (15) Đức hạnh đúng pháp.(16) Giúp đỡ họ hàng (17) Hành xử không tỳ vết
6. (18) Ghê sợ điều ác (19) Tránh làm điều ác (20) Không nghiện ngập (21) Tinh tấn hành thiện pháp
7. (22) Sống lễ độ (23) Biết khiêm cung (24) Sống tri túc (25) Biết tri ân (26) Đúng thời, nghe giảng Pháp
8. (27) Kham nhẫn (28) Biết phục thiện (29) Thường đến gặp các Sa-môn.(30) Đúng thời, đàm luận Pháp
9. (31) Tự chế (32) Sống phạm hạnh thanh cao (33) Thấy chân lý nhiệm mầu (34) Thực chứng quả Niết Bàn
10. (35) Tâm không động (36) Tâm không sầu não (37) Tâm không tham dục (38) Sống an nhiên
11. Kết luận: Đi đến đâu, ở bất cứ nơi nào, không bao giờ suy thoái, lúc nào cũng sống an vui tự tại.





Tỳ khưu Khantipalo giải thích tu tập theo tiến trình tuần tự:

1. Sửa soạn:
   A. Tạo dựng nền móng bằng các phương cách:
      i) Thân cận các người thích hợp: (1), (2), (3)
      ii) Có nơi ở thích hợp: (4)
      iii) Được phước từ kiếp trước: (5)
      iv) Kế hoạch tốt: (6)
      v) Huân tập tốt: (7), (8), (9), (10)
2. Cách sống trong đời:
   A. Trách nhiệm căn bản: (11), (12) 13)
   B. Trách nhiệm xã hội: (14), (15), (16), (17)
   C. Tự bảo hộ: (18), (19), (20)
   D. Bảo tồn phát triển: (21)
   E. Trưởng dưỡng các phẩm hạnh: (22), (23), (24), (25), (26)
3. Phát triển tâm linh:
   A. Điều kiện cơ bản: (27), (28)
   B. Tiếp cận đời sống xuất ly: (29), (30)
   C. Thực chứng Pháp: (31), (32), (33), (34)
   D. Kết quả: (35), (36), (37), (38)
4. Kết luận:

   Đỉnh cao của con đường: Tâm bất động trước các pháp thế gian, sống với hạnh phúc tuyệt đối.